

Số: 3205/KH-SCT

Lai Châu, ngày 20 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ
ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về
phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thông báo 10/TB/VPTU ngày 19/10/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy Lai Châu về Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tỉnh tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong Quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý IV/2025 và Công văn số 6500/UBND-VX ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh V/v tổ chức triển khai thực hiện Thông báo số 10-TB/VPTU ngày 16/10/2025 của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo. Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương (sau đây gọi là *Thông báo Kết luận số 07*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được nêu tại Thông báo Kết luận số 07; tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, có quyết tâm chính trị cao nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ tại Thông báo số 10-TB/VP ngày 16/10/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy theo thẩm quyền.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực chuyên môn của Sở; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan và từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của cơ quan lên môi trường số, phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tốt yêu cầu của người dân, tổ chức. Thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số gắn với hoạt động chuyên môn nghiệp

vụ. Lựa chọn các mục tiêu, nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình nhiệm vụ của ngành công thương; việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo tính khoa học, hiệu quả; xác định rõ nội dung, thời gian và phân công trách nhiệm cụ thể; thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương; Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ, ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong Quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025; Thông báo 10/TB/VPTU ngày 19/10/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy Lai Châu về Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tỉnh tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong Quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý IV/2025 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng đồng bộ, có chiều sâu, đa dạng về nội dung, hình thức, sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; tăng cường đào tạo kiến thức an ninh mạng trên nền tảng “Bình dân học vụ số” của tỉnh. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Trang thông tin điện tử của Sở;

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế

2.1. Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ có liên quan đến lĩnh vực Công thương và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

3.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thực chất, hiệu quả, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục thủ tục hành chính quy định về mức độ dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực chứng thực.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Triển khai số hóa tài liệu, hồ sơ và dữ liệu chuyên ngành để tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu trữ, tra cứu và chia sẻ thông tin

4.1. Tiếp tục khai thác, sử dụng hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống quản lý văn bản và điều hành và các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu của ngành.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Thực hiện rà soát, phân loại các tài liệu của cơ quan. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới; đến hết tháng 12/2025, hoàn thành số hóa ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao theo yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Thực hiện số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ nhằm phục vụ tra cứu, tái sử dụng dữ liệu.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo an toàn thông mạng; đảm bảo nguồn lực về con người, kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tổ chức rà soát, bố trí công chức, viên chức có năng lực, trình độ, am hiểu về công nghệ để phụ trách công tác chuyển đổi số, công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị; tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghệ số cho đội ngũ công chức, viên chức nhằm thúc đẩy chuyển đổi số; quan tâm đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ lãnh đạo về khoa học, công nghệ.

Thường xuyên rà soát hiện trạng của hệ thống máy tính, các phần mềm; đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nâng cấp, sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ, tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành do Sở quản lý với các cơ sở dữ liệu khác theo chỉ đạo.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng, công nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình sản xuất thông minh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Quản lý Năng lượng, Quản lý Công nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm, nguồn kinh phí khác của đơn vị để bố trí cho các hoạt động theo Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo kết quả thực hiện theo đúng nội dung và thời gian theo yêu cầu.

2. Các phòng, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vương Thế Mẫn